

Y16F

5. Mốc phát triển nào sau đây thường bắt đầu **xuất hiện ở trẻ 9 tháng tuổi?** \*  
(1 Điểm)

- ☐ Ngồi khi có điểm
- ☐ Đi bộ
- ☒ Vịn để đứng lên
- ☐ Bò

#### MỘT SỐ MỐC SỬ DỤNG TRONG TÍNH DQ

Mốc vận động	Tuổi đạt kỹ năng
Tự ngồi	7 tháng
Đứng có hỗ trợ	8 tháng
Bò	9 tháng
Đi có hỗ trợ	10 tháng
Tự đứng (không hỗ trợ)	12 tháng
Tự đi	13 tháng

6. Dựa trên quy tắc số 4, một trẻ 36 tháng thường có biểu hiện ngôn ngữ như thế nào? \*  
(1 Điểm)

- ☐ Nói được cụm gồm ít nhất 2 từ, người lạ khi nghe trẻ nói có thể hiểu được khoảng 75%
- ☐ Nói được câu gồm ít nhất 3 từ, người lạ khi nghe trẻ nói có thể hiểu được khoảng 50%
- ☒ Nói được câu gồm ít nhất 3 từ, người lạ khi nghe trẻ nói có thể hiểu được khoảng 75%
- ☐ Nói được cụm gồm ít nhất 2 từ, người lạ khi nghe trẻ nói có thể hiểu khoảng 50%

7. Dựa trên quy tắc số 4, một trẻ 12 tháng thường có biểu hiện ngôn ngữ như thế nào? \*  
(1 Điểm)

- ☐ Nói được cụm gồm ít nhất 2 từ, người lạ khi nghe trẻ nói có thể hiểu được khoảng 50%
- ☐ Nói được 1 đến 3 từ đơn, người lạ khi nghe trẻ nói có thể hiểu được khoảng 50%
- ☒ Nói được 1 đến 3 từ đơn, người lạ khi nghe trẻ nói có thể hiểu khoảng 25%
- ☐ Nói được cụm gồm ít nhất 2 từ, người lạ khi nghe trẻ nói có thể hiểu khoảng 25%

8. Đánh giá phát triển tâm thần – vận động của trẻ thường gồm bao nhiêu lĩnh vực?

\*

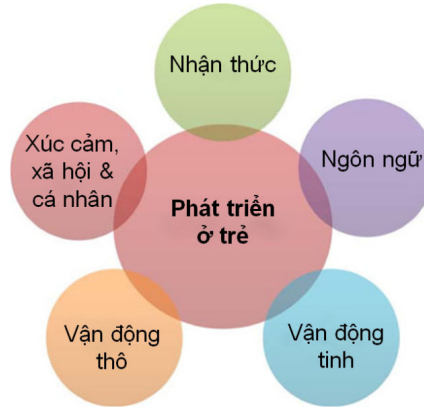
(1 Điểm)

☐ 6

☐ 3

☒ 5

☐ 4



Hình 78.1. Năm lĩnh vực phát triển ở trẻ em

9. Triệu chứng nào sau đây gợi ý có khả năng bất thường ở một trẻ 10 tháng tuổi? \*

(1 Điểm)

☒ Không bập bẹ

☐ Không hiểu các yêu cầu đơn giản

☐ Không nói được từ nào khác ngoài từ "ba" "mẹ"

☐ Không có các điệu bộ cơ bản (vẫy tay chào tạm biệt, dang rộng tay chờ ẵm)

Các dấu hiệu báo động chậm phát triển ngôn ngữ/lời nói	
Tuổi	Mốc phát triển
6 tháng	Không có tiếng gù
10 tháng	Không bập bẹ
12 tháng	Không có các điệu bộ cơ bản (vẫy chào tạm biệt, dang rộng tay chờ ẵm)
18 tháng	Không nói được từ nào khác ngoài ba/mẹ
24 tháng	Không hiểu các yêu cầu đơn giản. Không chỉ vào vật mà trẻ muốn < 50 từ. Không nói được ngữ 2 từ. Người lạ hiểu <50% những gì trẻ nói
36 tháng	Không nói được câu 3 từ
4-5 tuổi	Người lạ hiểu <75% những gì trẻ nói
4-5 tuổi	Không thể kể một câu chuyện đơn giản

<https://www.cdc.gov/ncbddd/actearly/milestones/milestones-3yr.html>

10. Triệu chứng nào sau đây gợi ý có khả năng bất thường ở một trẻ 12 tháng tuổi? \*

(1 Điểm)

☒ Không có các điệu bộ cơ bản (vẫy tay chào tạm biệt, dang rộng tay chờ ẵm)

☐ Không hiểu các yêu cầu đơn giản

☐ Không chỉ vào vật mà trẻ muốn

☐ Không nói được từ nào khác ngoài từ "ba" "mẹ"

11. Triệu chứng nào sau đây gợi ý có khả năng bất thường ở một trẻ 18 tháng tuổi? \*

(1 Điểm)

☒ Không nói được từ nào khác ngoài từ "ba" "mẹ"

- ☐ Không nói được ngữ gồm ít nhất 2 từ
- ☐ Không phân biệt được giới tính
- ☐ Không lên cầu thang với lần lượt cả hai chân cho các bậc thang kế nhau

12. Bạn tiếp nhận khám một trẻ **36 tháng** tuổi. Trẻ có thể bước lên cầu thang với trợ giúp, có thể vẽ nguệch ngoạc. Ước tính tuổi vận động thô là **18 tháng**. Chỉ số phát triển (development quotient, DQ) về lĩnh vực vận động thô của trẻ là bao nhiêu? \*

(1 Điểm)

- ☐ 40
- ☐ 30
- ☒ 50
- ☐ 60

18 tháng	Nói 6-10 từ đơn	mẹ Có thể tự ăn	Bước lên cầu thang với trợ giúp (cầm một tay), vẽ nguệch ngoạc (bắt chước theo mẫu)
24 tháng	Nói từ (thường là hai từ), vốn từ vựng khoảng 250 từ	Biết kết hợp để cời quần áo, lắng nghe những câu truyện với tranh	Chạy vững, vẽ được dạng hình tròn (một đường với hai đầu nổi nhau), bắt chước vẽ được một đường thẳng ngang
30 tháng	Dùng "tôi"/"con"/hay tên riêng để chỉ bản thân, biết tên đầy đủ	Biết chơi giả bộ, giúp cất đồ vật	Lên cầu thang với lần lượt cả hai chân, bắt chước vẽ đường thẳng đứng
36 tháng	Đếm đến 3, biết phân biệt tuổi và giới tính	Biết kết hợp để mặc quần áo	Lái xe ba bánh, đứng một chân trong khoảng thời gian ngắn, bắt chước vẽ hình tròn
48 tháng	Đếm đến 4, kể một câu chuyện ngắn	Chơi với các trẻ khác, tự đi vệ sinh (biết cách sử dụng nhà vệ sinh)	Nhảy lò cò, sử dụng kéo để cắt hình có sẵn, bắt chước vẽ hình vuông và hình chữ thập
60 tháng	Đếm đến 10, kể tên được 4 màu	Hỏi về nghĩa của từ, chơi bắt chước các công việc nhỏ trong gia đình	Nhảy chân sáo, bắt chước vẽ hình tam giác

13. Bạn tiếp nhận khám một trẻ 14 tháng tuổi. Trẻ có thể ngồi khi được trợ giúp, chuyển đồ vật giữa 2 tay. Ước tính tuổi vận động thô là **6 tháng**. Chỉ số phát triển (development quotient, DQ) về lĩnh vực vận động thô của trẻ là bao nhiêu? \*

(1 Điểm)

- ☐ 61,7
- ☐ 74,1
- ☒ 42,8
- ☐ 54,6

14. Trẻ có thể nói câu với ít nhất 3 từ. Người lạ nghe có thể hiểu khoảng 75% những gì trẻ nói. Theo quy tắc số 4, trẻ phát triển lời nói tương ứng mốc tuổi nào sau đây? \*

(1 Điểm)

- ☐ Từ 4 tuổi trở lên

☐ 1 tuổi

☐ 2 tuổi

☒ 3 tuổi

15. Trẻ có thể nói câu dài với ít nhất 4 từ. Người lạ nghe có thể hiểu hầu hết những gì trẻ nói. Theo quy tắc số 4, trẻ phát triển lời nói tương ứng mốc tuổi nào sau đây? \*

(1 Điểm)

☐ 2 tuổi

☒ Từ 4 tuổi trở lên

☐ 3 tuổi

☐ 1 tuổi

16. Bạn tiếp nhận khám một trẻ 48 tháng tuổi. Trẻ có thể đếm đến 4, kể một câu chuyện ngắn. Trẻ có thể nhảy lò cò, sử dụng kéo cắt hình có sẵn. Trẻ thích chơi một mình, ít tham gia chơi tương tác. Hầu như không chơi với các trẻ khác. Trẻ này có gợi ý bất thường ở lĩnh vực nào? \*

(1 Điểm)

☐ Vận động thô

☐ Vận động tinh

☒ Thích nghi xã hội

☐ Giao tiếp – chậm nói

Tuổi	Ngôn ngữ	Thích nghi xã hội	Vận động
02 tháng	Đơn âm (ah, ooh)	Cười khi tiếp xúc	Giữ đầu cao 45° khi nằm sấp
04 tháng	Cười và hét to (vui, sợ)	Duy trì tiếp xúc xã hội, giao tiếp mắt	Nắm đồ vật, đứng với trợ giúp, lật
06 tháng	Phát âm câu có ngữ điệu (dù không thành từ, vô nghĩa)	Thích gần mẹ, thích chơi gương	Chuyển đồ vật giữa hai tay, ngồi với trợ giúp
08 tháng	Nói chuỗi từ (dadada)	Chơi có tương tác	Tự ngồi, trườn, bò
12 tháng	Nói chữ "bố"/"mẹ" đúng ngữ cảnh	Chơi những trò đơn giản với bạn, biết điều chỉnh tư thế khi được thay quần áo	Đứng một mình, có thể bóc đồ vật bằng hai ngón tay
14 tháng	Nói 2-3 từ đơn	Biết chỉ vào đồ vật ưa thích, ôm chặt bố mẹ	Đi một mình, cúi người và đứng thẳng lại
18 tháng	Nói 6-10 từ đơn	Có thể tự ăn	Bước lên cầu thang với trợ giúp (cầm một tay), vẽ nguệch ngoạc (bắt chước theo mẫu)
24 tháng	Nói từ (thường là hai từ), vốn từ vựng khoảng 250 từ	Biết kết hợp để cởi quần áo, lắng nghe những câu truyện với tranh	Chạy vững, vẽ được dạng hình tròn (một đường với hai đầu nối nhau), bắt chước vẽ được một đường thẳng ngang
30 tháng	Dùng "tôi"/"con"/hay tên riêng để chỉ bản thân, biết tên đầy đủ	Biết chơi giả bộ, giúp cất đồ vật	Lên cầu thang với lần lượt cả hai chân, bắt chước vẽ được một đường
36 tháng	Đếm đến 3, biết phân biệt tuổi và giới tính	Biết kết hợp để mặc quần áo	Lái xe ba bánh, đứng một chân trong khoảng thời gian ngắn, bắt chước vẽ hình tròn
48 tháng	Đếm đến 4, kể một câu chuyện ngắn	Chơi với các trẻ khác, tự đi vệ sinh (biết cách sử dụng nhà vệ sinh)	Nhảy lò cò, sử dụng kéo để cắt hình có sẵn, bắt chước vẽ hình vuông và hình chữ thập
60 tháng	Đếm đến 10, kể tên được 4 màu	Hỏi về nghĩa của từ, chơi bắt chước các công việc nhỏ trong gia đình	Nhảy chân sáo, bắt chước vẽ hình tam giác

17. Bạn tiếp nhận khám một trẻ 24 tháng tuổi. Trẻ có vốn từ khoảng 200-250 từ, biết phối hợp để cởi quần áo. Trẻ đi vững, chưa biết chạy. Trẻ này có gợi ý bất thường ở lĩnh vực nào? \*

(1 Điểm)

☐ Vận động tinh

☐ Giao tiếp – chậm nói

☐ Thích nghi xã hội

☒ Vận động thô

18. Bạn tiếp nhận khám một trẻ 12 tháng tuổi. Trẻ có phát âm chuỗi từ (VD, "dadada"), bập bẹ chữ "ba" chưa đúng ngữ cảnh. Trẻ có thể chơi những trò chơi đơn giản với banh. Có thể đứng một mình. Trẻ này có gợi ý bất thường ở lĩnh vực nào? \*

(1 Điểm)

☐ Vận động tinh

☒ Giao tiếp – chậm nói

☐ Vận động thô

☐ Thích nghi xã hội

Tuổi	Ngôn ngữ	Thích nghi xã hội	Vận động
02 tháng	Đơn âm (ah, ooh)	Cười khi tiếp xúc	Giữ đầu cao 45° khi nằm sấp
04 tháng	Cười và thét to (vui, sợ)	Duy trì tiếp xúc xã hội, giao tiếp mắt	Nắm đồ vật, đứng với trợ giúp, lật
06 tháng	Phát âm câu có ngữ điệu (dù không thành từ, vô nghĩa)	Thích gần mẹ, thích chơi gương	Chuyển đồ vật giữa hai tay, ngồi với trợ giúp
08 tháng	Nói chuỗi từ (dadada)	Chơi có tương tác	Tự ngồi, trườn, bò
12 tháng	Nói chữ "bố"/"mẹ" đúng ngữ cảnh	Chơi những trò đơn giản với banh, biết điều chỉnh tư thế khi được thay quần áo	Đứng một mình, có thể bốc đồ vật bằng hai ngón tay
14 tháng	Nói 2-3 từ đơn	Biết chỉ vào đồ vật ưa thích, ôm chặt bố mẹ	Đi một mình, cúi người và đứng thẳng lại
18 tháng	Nói 6-10 từ đơn	Có thể tự ăn	Bước lên cầu thang với trợ giúp (cầm một tay), vẽ nguệch ngoạc (bắt chước theo mẫu)
24 tháng	Nói từ (thường là hai từ), vốn từ vựng khoảng 250 từ	Biết kết hợp để chơi quần áo, lắng nghe những câu truyện với tranh	Chạy vững, vẽ được dạng hình tròn (một đường với hai đầu nối nhau), bắt chước vẽ được một đường thẳng ngang
30 tháng	Dùng "tôi"/"con"/"hay" tên riêng để chỉ bản thân, biết tên đầy đủ	Biết chơi giả bộ, giúp cắt đồ vật	Lên cầu thang với lần lượt cả hai chân, bắt chước vẽ đường thẳng đứng
36 tháng	Đếm đến 3, biết phân biệt tuổi và giới tính	Biết kết hợp để mặc quần áo	Lái xe ba bánh, đứng một chân trong khoảng thời gian ngắn, bắt chước vẽ hình tròn
48 tháng	Đếm đến 4, kể một câu chuyện ngắn	Chơi với các trẻ khác, tự đi vệ sinh (biết cách sử dụng nhà vệ sinh)	Nhảy lò cò, sử dụng kéo để cắt hình có sẵn, bắt chước vẽ hình vuông và hình chữ thập
60 tháng	Đếm đến 10, kể tên được 4 màu	Hỏi về nghĩa của từ, chơi bắt chước các công việc nhỏ trong gia đình	Nhảy chân sáo, bắt chước vẽ hình tam giác

19. Bạn tiếp nhận khám một trẻ 22 tháng tuổi. Trẻ có thể tự đứng một mình, đi một mình, cúi người và đứng thẳng lại. Ước tính tuổi vận động thô là 14 tháng. Dựa trên kết quả tính chỉ số phát triển (development quotient, DQ) về lĩnh vực vận động thô, xử trí phù hợp nhất cho trẻ là gì? \*

(1 Điểm)

☐ Tư vấn cho cha/mẹ trẻ rằng trẻ chỉ bất thường nhẹ, không cần lo lắng quá mức

☐ Tư vấn cho cha/mẹ về khả năng rối loạn phát triển, hẹn tái khám 6 tháng

☐ Tư vấn cho cha/mẹ về khả năng rối loạn phát triển, hẹn tái khám 3 tháng

☒ Chuyển tuyến trên để đánh giá rối loạn phát triển

20. Trẻ 5 tuổi được mẹ đưa đến khám để đánh giá về phát triển ngôn ngữ. Trẻ nói được khoảng 70 từ đơn, nói được câu kết hợp 2 từ. Bác sĩ khám trẻ có thể hiểu được khoảng 50% những gì trẻ nói. Dựa vào quy tắc số 4 trong dự đoán rối loạn phát triển ngôn ngữ, mức phát triển ngôn ngữ của trẻ này tương đương với trẻ khoảng mấy tuổi? \*

(1 Điểm)

☐ 4 tuổi

☐ 5 tuổi

☐ 3 tuổi

☒ 2 tuổi

21. Bạn là bác sĩ tại bệnh viện huyện, tiếp nhận đánh giá phát triển ngôn ngữ một trẻ 5 tuổi được mẹ đưa đến khám. Trẻ nói được khoảng 70 từ đơn, nói được câu kết hợp 2 từ. Bạn có thể hiểu được khoảng 50% những gì trẻ nói. Sau khi dự đoán rối loạn phát triển ngôn ngữ dựa trên quy tắc số 4, bạn sẽ tư vấn gì với mẹ của trẻ? \*

(1 Điểm)

☐ Trẻ có chậm nói nhưng chỉ ở mức độ nhẹ, hẹn tái khám 3 tháng

☒ Trẻ cần được đánh giá chuyên khoa để xem xét can thiệp

☐ Trẻ có chậm nói nhưng chỉ ở mức độ nhẹ, hẹn tái khám 6 tháng

☐ Trẻ đang phát triển ngôn ngữ theo đúng lứa tuổi, không cần theo dõi gì thêm

Các dấu hiệu báo động chậm phát triển ngôn ngữ/lời nói			
Tuổi	Mức phát triển		
6 tháng	Không có tiếng gù		
10 tháng	Không bập bẹ		
12 tháng	Không có các điệu bộ cơ bản (vẫy chào tạm biệt, dang rộng tay chờ ẵm)		
18 tháng	Không nói được từ nào khác ngoài ba/mẹ		
24 tháng	Không hiểu các yêu cầu đơn giản. Không chỉ vào vật mà trẻ muốn < 50 từ. Không nói được ngữ 2 từ. Người lạ hiểu <50% những gì trẻ nói		
36 tháng	Không nói được câu 3 từ		
4-5 tuổi	Người lạ hiểu <75% những gì trẻ nói		
	Không thể kể một câu chuyện đơn giản		

<https://www.cdc.gov/ncbddd/early/milestones/milestones-3yr.html>

22. Bạn là bác sĩ tại bệnh viện huyện, tiếp nhận đánh giá phát triển một trẻ 8 tháng tuổi được mẹ đưa đến khám. Trẻ có thể phát âm chuỗi từ (VD, "dadada"), bập bẹ chữ "ba" chưa đúng ngữ cảnh. Trẻ thích chơi cùng mẹ. Trẻ có thể tự ngồi và đang tập bò. Chưa biết vịn tường để đứng lên. Xử trí phù hợp nhất cho trẻ là gì? \*

(1 Điểm)

☒ Trẻ đang phát triển theo đúng lứa tuổi, chưa cần xử trí gì thêm

☐ Trẻ có chậm nói ở mức độ nhẹ, hẹn tái khám 3 tháng

**Bảng 78.2. Các mốc phát triển đặc trưng theo tuổi (bách phân vị 50th - 75th) [4]**


Tuổi	Ngôn ngữ	Thích nghi xã hội	Vận động
02 tháng	Đem âm (ah, eh)	Cười khi tiếp xúc	Giật đầu cao 45° khi nằm sấp
04 tháng	Cười và thốt ra (vui, ơ)	Dạy từ tiếp xúc xã hội	Nắm đồ vật, đứng với trợ giúp, lật
06 tháng	Phát âm câu có ngữ điệu (gù không thành từ, vô nghĩa)	Thích gần mẹ, thích chơi gương	Chuyển đồ vật giữa hai tay, ngẩng cổ tự giác
08 tháng	Nói chuỗi từ (dadada)	Chơi có tương tác	Tự ngồi, trườn, bò
12 tháng	Nói chữ "bà" "mẹ" đúng ngữ cảnh	Chơi những trò đơn giản với búp bê, biết đầu chính từ thể khi được thay quần áo	Đứng một mình, có thể bóc đồ vật bằng hai ngón tay
14 tháng	Nói 2-3 từ đơn	Biết chỉ vào đồ vật	Đi một mình, cúi người và đứng thẳng lại
18 tháng	Nói 6-10 từ đơn	Có thể tự ăn	Bước lên cầu thang với trợ giúp (cầm một tay), về ngược ngược (bắt chước theo mẫu)
24 tháng	Nói từ (thường là hai từ), vốn từ vựng khoảng 200 từ	Biết kết hợp để chơi quần áo, lắp ghép những câu chuyện với tranh	Chạy vững, vẽ được dạng hình tròn (mô phỏng với hai đầu nối nhau), bắt chước vẽ được một đường thẳng ngang
30 tháng	Đứng "lừ" "con" hay lên nệm để chỉ bản thân, biết tên đầy đủ	Biết chơi giả bộ, giúp cất đồ vật	Lên cầu thang với lần lượt cả hai chân, bắt chước vẽ đường thẳng đứng
36 tháng	Đếm đến 3, biết phân biệt tuổi và giới tính	Biết kết hợp để mặc quần áo	Lái xe ba bánh, đứng một chân trong khoảng thời gian ngắn, bắt chước vẽ hình tròn
48 tháng	Đếm đến 4, kể một câu chuyện ngắn	Chơi với các trẻ khác, tự đi và anh (bắt cách sử dụng nhà vệ sinh)	Nhảy là cò, sử dụng kéo để cắt hình có sẵn, bắt chước vẽ hình vuông và hình chữ thập
60 tháng	Đếm đến 10, kể tên được 4 màu	Hỏi về nghĩa của từ, chỉ bắt chước các công việc nhỏ trong gia đình	Nhảy chân sáo, bắt chước vẽ hình tam giác

- ☐ Trẻ cần được đánh giá chuyên khoa để xem xét can thiệp
- ☐ Trẻ có chậm phát triển vận động thô, hẹn tái khám 6 tháng

23. Bạn là bác sĩ tại bệnh viện huyện, tiếp nhận khám một trẻ 24 tháng tuổi. Sau khi thăm khám, bạn ước tính tuổi vận động tinh là 26 tháng. Dựa trên kết quả tính chỉ số phát triển (development quotient, DQ) về lĩnh vực vận động tinh, xử trí phù hợp nhất cho trẻ là gì? \*

(1 Điểm)

- ☒ Tư vấn cho cha/mẹ trẻ rằng trẻ chưa có gợi ý bất thường ở lĩnh vực vận động tinh
- ☐ Tư vấn cho cha/mẹ về khả năng rối loạn phát triển ở lĩnh vực vận động tinh, hẹn tái khám 6 tháng
- ☐ Tư vấn cho cha/mẹ về khả năng rối loạn phát triển ở lĩnh vực vận động tinh, hẹn tái khám 3 tháng
- ☐ Chuyển tuyến trên để đánh giá rối loạn phát triển

24. Bạn tiếp nhận khám một trẻ 13 tháng tuổi. Trẻ chưa thể bò, nhưng đã tự ngồi một mình. Ước tính tuổi vận động thô là 8 tháng. Dựa trên chỉ số phát triển (development quotient, DQ) về lĩnh vực vận động thô, xử trí nào là phù hợp cho trẻ? \* 

(1 Điểm)

- ☐ Trẻ có khả năng bất thường phát triển vận động thô nhẹ, hẹn tái khám 6 tháng
- ☒ Trẻ có khả năng bất thường phát triển vận động thô nhẹ, hẹn tái khám 3 tháng
- ☐ Trẻ cần được đánh giá chuyên khoa để xem xét can thiệp
- ☐ Trẻ đang phát triển vận động thô theo đúng lứa tuổi, không cần theo dõi gì thêm

#### 366 ♦ Chương 8. THẦN KINH – NHIỄM

Tính chỉ số phát triển cho từng lĩnh vực. Khi DQ nằm trong giới hạn từ 71-84, trẻ cần được theo dõi sát. Nếu  $DQ \leq 70$ , trẻ cần được chuyển đến bác sĩ chuyên khoa để tiếp tục đánh giá, theo dõi và điều trị.

Bất kỳ một bệnh lý đi kèm nào cũng cần được chữa trị hoặc có thể chuyển trẻ đến bác sĩ chuyên khoa phù hợp.

Nội dung này được tạo bởi chủ sở hữu của biểu mẫu. Dữ liệu bạn gửi sẽ được gửi đến chủ sở hữu biểu mẫu. Microsoft không chịu trách nhiệm về quyền riêng tư hoặc thực tiễn bảo mật của khách hàng, bao gồm cả các biện pháp bảo mật của chủ sở hữu biểu mẫu này. Không bao giờ đưa ra mật khẩu của bạn.

Hoạt động trên nền tảng Microsoft Forms | [Quyền riêng tư và cookie](#) | [Điều khoản sử dụng](#)